

## Phẩm 11: THỌ PHONG BÁI

Bấy giờ, Long vương A-nậu-đạt cùng với phu nhân, thái tử và quyến thuộc trong cung, cùng vây quanh, mỗi người đều tự quay về với Tam tôn; họ dùng tất cả nhà cửa, cung điện và cả những vật có được ở trong ao của mình, đem cúng dường Đức Thế Tôn và Tỳ-kheo Tăng, để làm tinh xá, rồi họ lại nói:

–Nay con đứng trước Đức Thế Tôn, xin phát khởi nguyện này: Từ ao lớn này chảy ra bốn sông, đầy khắp bốn biển. Thưa Thế Tôn! Từ dòng nước của bốn biển, nếu có rồng, quỳ, người, chim bay, thú chạy, loài hai chân, bốn chân đã có sinh mạng, khi uống nước này; xin nguyện cho tất cả đều phát đạo ý Vô thượng Chánh chân. Nếu ai, trước đây chưa phát tâm, thì khi uống nước này rồi, khiến mau thành tựu hạnh, mau ngồi tòa Phật, hàng phục ma chúng và các ngoại đạo.

Khi ấy, Đức Thế Tôn mỉm cười. Pháp của chư Phật, khi mỉm cười, thì từ miệng phóng ra ánh sáng năm màu, xán lạn, chói lọi với vô số ánh sáng, chiếu khắp mười phương, khắp vô số cõi Phật. Ánh sáng ấy, sáng hơn cả mặt trời, mặt trăng, ngọc báu; sáng cả núi Tu-di, cả các trời, các cung ma và cung điện của Thích, Phạm; tất cả ánh sáng của trời đều bị mờ, không sáng kịp.

Bấy giờ vô số ức ngàn chúng trời không ai mà không vui mừng, phát nguyện được Thánh giác. Ánh sáng ấy chiếu tới A-tỳ, tới các địa ngục lớn. Ai thấy được ánh sáng ấy, liền thoát khỏi các khổ, đều được đạo ý Vô thượng Chánh chân. Ánh sáng ấy trở lại, vây quanh Đức Thế Tôn, đến vô số lần, rồi nhập vào đỉnh của Thế Tôn.

Bấy giờ, Hiền giả Phi Kỳ (*đời Tấn gọi là Biện Kỳ*) thấy ánh sáng ấy, liền từ tòa đứng dậy, sửa lại y phục, vạt vai áo bên phải, hướng về Đức Phật, quỳ gối, cung kính, khen tụng Đức Thế Tôn bằng bài kệ:

*Sắc Phật vô lượng, thấy liền vui  
Người hùng tối cao, là Thế Tôn  
Diệt trừ tâm tối, khởi đại minh  
Năm giữ oai thần, ý nói cười?  
Trăm phước ca ngợi, đầy bảy báu*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Được trí quang minh, diễn tuệ hành  
Pháp giảng cao tốt, chỉ pháp vương  
Nay Thế Tôn cười, điềm lành gì?  
Thấy rõ, chân thật, luôn ưa tin  
Căn định, vắng lặng, người cung kính  
Hóa độ tất cả, nhờ tịch nhiên  
Đức Phật vô cùng, vì sao cười?  
Tiếng Phạm trong suốt, rất êm dịu  
Âm điệu tao nhã hơn các nhạc  
Âm thanh đầy đủ, không khuyết giảm  
Giải thích vì sao Phật mỉm cười?  
Biết mình giải thoát, nên tuệ độ  
Thường hành trong sạch, ưa đàm bạc  
Khéo hiểu các hành, đủ Phổ trí  
Đạo vương Hiền thánh, nói nghĩa cười?  
Trí hiện thông đạt, tuệ vô cùng  
Sức đang vô lượng, thần túc đủ  
Mười lực đã đầy, cảm động khắp  
Vì sao Thiên sư hiện mỉm cười?  
Thân sáng vô số, chiếu nơi tối  
Ngàn ánh sáng lớn, không thể che  
Hơn cả trời, trăng và ngọc sáng  
Hào quang oai Thánh, không ai bằng  
Đầy đủ công đức như biển cả  
Thuận hóa Bồ-tát, dùng trí sáng  
Trí tuệ vô cùng, giải các nghi  
Xin nói vì sao Phật mỉm cười?  
Phật độ ba cõi, không cùng tận  
Khéo dẫn chúng sinh trừ các dơ  
Làm sạch dục bản, thành vô dục  
Thiên nhan mỉm cười là vì ai?  
Như Lai làm cho người cảm động  
Chấn động Trời, Rồng, các Quỷ thần  
Cúi đầu đánh lễ Đấng Pháp vương  
Mong nói ý cười, giải các nghi!*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bấy giờ, Đức Phật bảo Hiền giả Biện Từ là bậc cao niên:

–Ông có thấy A-nậu-đạt, vì cúng dường Đức Như Lai, nên tạo ra sự nghiêm sức này chăng?

Đáp:

–Bạch Thế Tôn! Con đã thấy.

Lại nói:

–Vị Long vương này đối với chín mươi sáu ức các Đức Phật đã gieo trồng gốc đức, nên nay được thọ phong bá. Như đời trước của Ta, được Đức Thế Tôn Định Quang thọ ký: “Đời đương lai, ông sẽ được thành Phật, hiệu là Như Lai Năng Nhân, là Bạc Vô Trước, Bình Đẳng, Chánh Giác, thông hạnh đầy đủ, là chúng thần tối cao, vô thượng pháp ngữ, là Thiên nhân sư, hiệu là Phật, Thế Tôn.”

Bấy giờ, Long vương là người con của trưởng giả Tỹ-thủ-đà-lai (đời Tấn gọi là Tịnh Ý), nghe ta được thọ ký, nên liền phát nguyện: “Hãy khiến cho con đời sau cũng được thọ ký như vị Phạm chí này và đã được Phật Định Quang thọ ký.” Con của Trưởng giả Tịnh Ý lúc đó, chính là A-nậu-đạt vậy.

Lại nữa, vị Long vương này vào thời hiền kiếp, ở trong ao này, trang nghiêm các thứ châu báu tốt đẹp, giống như các cung điện cõi trời, rồi đem dâng cúng ngàn Đức Phật ở thời hiền kiếp. Các Đức Như Lai ấy đều biết ý của Long vương, các Ngài đều nói phẩm Pháp thanh tịnh này. Mọi người đều ngồi nơi đây, cũng như bây giờ vậy.

Lại giống như trước, Phật Câu-lâu-tần, Văn-ni Ca-diếp, đồng ngồi ở tòa Sư tử này và sau cùng là Đức Như Lai Lâu-chí, cũng sẽ chuyển nói yếu nghĩa của phẩm pháp này. Long vương Vô Nhiệt sẽ cúng dường một ngàn Đức Phật ở thời hiền kiếp để được theo nghe pháp này. Chúng hội của chư Phật cũng giống như bây giờ.

Long vương A-nậu-đạt, về sau vô số đời hầu hạ các Đức Như Lai, cung kính các vị Chánh giác, tu hành phạm hạnh, thường hộ chánh pháp, khuyến tấn các Bồ-tát.

Sau đó, bảy trăm vô số kiếp sẽ được thành Phật, hiệu là Như Lai A-nậu-đạt, Bạc Vô Trước, Bình Đẳng, Chánh Giác, Thông hạnh đầy đủ, Vô thượng pháp ngữ, Thiên Nhân Sư, là Phật, Thế Tôn.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Như vậy, này Hiền giả! Khi Như Lai Vô Nhiệt được thành Phật, nhân dân ở đó đều không tham dâm, không giận dữ, không ngu si; hoàn toàn không xâm hại nhau, không nói xấu nhau. Vì sao? Vì các chúng sinh ấy, chí hạnh đã đầy đủ.

Như vậy, này Hiền giả! Phật A-nậu-đạt, Bạc Như Lai Chí Chân sẽ thọ tám mươi ức năm. Chúng đệ tử của Ngài cũng thọ tám mươi ức năm. Hội đầu tiên của Phật đều là thanh tịnh. Từ đầu đến cuối giống nhau, không bị khuyết giảm. Có tới trăm ngàn hội như vậy, sẽ có Bồ-tát Thông Biện Thọ Quyết, bốn mươi ức người thấy đều tập hội. Lại nữa, các Bồ-tát hành giả phát tâm, không thể tính được.

Khi Như Lai Vô Nhiệt sắp thành Phật, cõi nước đó trong sạch, đất đai toàn màu xanh sậm của lưu ly vàng cỏi trời xen kẽ với các báu dùng để trang sức, dùng các minh châu để làm lầu gác và chỗ kinh hành. Chúng sinh cõi đó, nếu nghĩ đến ăn, liền có món ăn trăm vị; họ đều đạt được năm thông. Nhân dân sống ở cõi ấy, dùng những châu báu kỳ lạ; y phục, ẩm thực, tự do vui thích, tất cả giống như trên cõi trời Đâu-thuật thứ tư. Họ không có hai niệm, lại không có tâm tham dục, không hạnh dâm. Các chúng sinh này tự tìm thú vui nơi pháp lạc. Nhân dân và cõi nước hoàn toàn không có những ham muốn xấu xa.

Nếu Đức Như Lai ấy mở trận mưa pháp, thì hoàn toàn không có ý gì phải lo lắng, sẽ có vô số oai thần biến hóa để giúp diễn thuyết, hóa độ rộng lớn; trình bày kinh pháp, hoàn toàn không chút khó khăn. Phật vừa mới thuyết pháp thì chúng sinh liền được độ thoát.

–Vì sao? Vì tất cả chúng sinh ấy, tâm chí đều đã được thuần thực.

Lại nữa, Đức Như Lai ấy, tự mình đối với tam thiên đại thiên thế giới, chỉ dùng một pháp để giáo hóa, ngoài ra không có đạo nào khác.

Lại nữa, nếu khi Đức Như Lai muốn mở hội chúng, Ngài liền dùng thân phóng hào quang, làm cả cõi đều rực sáng. Nhân dân cõi đó vừa thấy liền có ý nghĩ: “Đức Thế Tôn Thánh Giác sắp diễn pháp để giáo hóa, cho nên mới phóng hào quang như vậy.” Và họ

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

sẽ nương theo thần túc của Phật thánh, bay đến chỗ Phật, để nghe pháp.

Lại nữa, Đức Như Lai ấy hoàn toàn không có sự bất định, nương theo thần lực của Đại thánh, bỗng bay lên không trung, cách mặt đất bảy trượng, tự nhiên ngồi trên tòa Sư tử, rộng vì chúng hội diển giảng pháp mầu; mọi người đều thấy Phật, ví như khi xem thấy cung điện, mặt trời, mặt trăng ánh sáng lan khắp vậy. Chúng sinh nhờ trông đức, cho nên được sinh đến cõi này.

Nhân dân nước ấy trông thấy tòa Sư tử của Đức Thế Tôn lơ lững trong hư không mà không có chỗ dính mắc, liền hiểu các pháp cũng không, không dính mắc. Ngay lúc đó tất cả đều đạt được pháp Nhẫn.

Đức Như Lai ấy, chỉ nói pháp môn nhập vào Kim cang định; vì không có lời lẽ tạp nhạp của Thanh văn, Duyên giác, cho nên Ngài chỉ diển Kim cang định. Ví như kim cương có thể chạm bất cứ nơi nào, không vật gì mà không bị nó hàng phục. Những điều thuyết pháp của Đức Như Lai ấy, cũng như kim cương nó đập nát các nghi ngờ do đắm chìm nơi các kiến.

Như vậy, này Hiền giả! Đức Phật A-nậu-đạt nếu muốn hiện Niết-bàn; thế giới ấy sẽ có Bồ-tát đáng kính, tên là Trì Nguyệt, được Ngài thọ ký, sau đó, Ngài mới nhập Niết-bàn. Khi Đức Phật vừa mới nhập Niết-bàn, Bồ-tát Trì Nguyệt liền được quả Tối chánh giác Vô thượng, làm Phật bổ xứ, hiệu là Như Lai Đẳng Thế, là Bạc Vô Trước, Bình Đẳng, Chánh Giác, cõi Phật có Bồ-tát thần thông và chúng đệ tử cao tốt, chúng hội nhiều hay ít, giống như Phật A-nậu-đạt.

Bấy giờ, thái tử của Long vương A-nậu-đạt, tên là Đương Tín, với tâm cung kính, mừng vui, dùng ngọc báu minh châu, đan kết thành lọng báu, dâng lên Đức Như Lai, rồi lại chấp tay bạch Đức Phật:

–Lúc đó ai là Bồ-tát Trì Nguyệt?

Bấy giờ, Đức Thế Tôn biết được ý của thái tử Đương Tín, con của Long vương liền bảo Tôn giả A-nan:

–Bồ-tát Đại sĩ Trì Nguyệt lúc ấy sẽ là Phật Bổ Xứ, nay chính là Đương Tín, con của Long vương vậy.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đức Như Lai A-nậu-đạt vừa mới diệt độ, Bồ-tát Trì Nguyên liền thay ngôi Phật.

Lại nữa, Đức Như Lai Đẳng Thế, Bạc Vô Trước, Bình Đẳng, Chánh Giác vừa mới thành Phật cũng liền chuyển nói điểm chánh yếu của phẩm pháp này.

Ngày khi Đức Phật nói phẩm Phong Bái (thọ ký) này, có bốn vạn Bồ-tát đạt được Nhẫn không từ đâu sinh. Các Bồ-tát, Thích, Phạm, giữ đời, trời, rồng, quỷ thần, từ mười phương thế giới đến dự hội, khi nghe Đức Phật nói pháp Phong bái này rồi, thấy đều hoan hỷ, trong lòng hớn hở, liền sinh tâm tin thích, nắm vóc cúi lạy Đức Phật, rồi trở về cung điện của mình, Long vương A-nậu-đạt cùng với các thái tử quyến thuộc vây quanh, ra lệnh cho Long tượng vương Y-la-man:

–Hãy vì Đức Như Lai, tạo ra giao lộ, xe báu đẹp lạ, làm cho rộng lớn, hết sức đẹp đẽ, để đem dâng lên Đức Chánh Giác Chí Chân.

Long tượng vương liền vâng lệnh, liền vì Đức Như Lai hóa làm xe giao lộ bằng ngọc bảy báu, rất cao rộng, trang nghiêm.

Đức Thế Tôn, Bồ-tát và các đệ tử đều ngồi lên xe. Long vương Vô Nhiệt, thái tử và quyến thuộc, trong lòng cung kính, cùng nhau đưa tay, đẩy xe từ trong cung điện ra khỏi ao lớn.

Đức Như Lai dùng thần chỉ, bay nhanh lên núi Thứu.

M